

Số: 316/KH-UBND

Kon Tum, ngày 14 tháng 02 năm 2015

KẾ HOẠCH

BAN DÂN TỘC TỈNH KON TUM **Thực hiện** Chỉ thị số 28/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ĐẾN Số: 333
Ngày: 14/02/2015

Chuyên.....

Lưu hồ sơ số.....

Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc về việc ban hành kế hoạch thực hiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác dân tộc;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh, gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành trong thực hiện Chỉ thị số 28 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác dân tộc. Xác định nhiệm vụ công tác dân tộc là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và của cả hệ thống chính trị.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị, các quy định của Trung ương, Chính phủ và của các Bộ, ngành Trung ương về công tác dân tộc; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, cụ thể hóa chính sách phù hợp với điều kiện của tỉnh, có hiệu quả.

2. Yêu cầu:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân trên địa bàn, tích cực tham mưu những chính sách đáp ứng yêu cầu thiết yếu cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chủ động giải quyết kịp thời những vấn đề mới phát sinh, đảm bảo ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng biên giới.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, nội dung của Kế hoạch này triển khai xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, có hiệu quả nội dung Kế hoạch đã đề ra;

- Nâng cao trách nhiệm, vai trò tham mưu trong việc triển khai thực hiện các chính sách dân tộc, ưu tiên đầu tư lồng ghép các chương trình, dự án, huy động sự đóng góp của nhân dân, tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa IX) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kết luận số 57-KL/TW ngày 3/11/2009 của Bộ Chính trị về công tác dân tộc; Chỉ thị số 1971/CT-TTg ngày 27/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân tộc thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc.

2. Thực hiện tốt Kế hoạch số 1285/KH-UBND ngày 29/5/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3. Tập trung thực hiện tốt các chính sách dự án hỗ trợ sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn từ chương trình 135 giai đoạn III, Quyết định 755/QĐ-TTg, Quyết định 54/QĐ-TTg, Quyết định 102/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ..., thực hiện đồng bộ các chính sách đối với các xã, thôn, làng đặc biệt khó khăn tạo điều kiện thuận lợi để các hộ đồng bào dân tộc thiểu số vay vốn phát triển sản xuất, tiếp cận các nguồn lực và thụ hưởng các phúc lợi xã hội.

Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu như: đường giao thông, công trình thủy lợi, nước sinh hoạt, trường học, trạm y tế, quy hoạch sắp xếp, ổn định dân cư gắn với đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và xây dựng nông thôn mới...

Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tiềm năng lợi thế của từng vùng và đặc điểm phong tục tập quán của từng dân tộc gắn với xây dựng nông thôn mới. Thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, bảo quản, chế biến nông lâm sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả và sức cạnh tranh trên thị trường, góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho cộng đồng dân cư ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng biên giới bằng các giải pháp khoa học và công nghệ.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đầu tư và sử dụng nguồn lực hợp lý để phát triển toàn diện kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, giảm nghèo bền vững, thu hẹp khoảng cách giàu, nghèo giữa vùng đồng bào dân tộc thiểu số với các vùng khác. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, giữ gìn những giá trị truyền thống đặc trưng vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh đến năm 2015, đề xuất, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách, chương trình, dự án phù hợp với thực tế của từng địa phương trong giai đoạn 2016 - 2020, tiếp tục xây dựng các đề án, chính sách theo các mục tiêu cơ bản, dài hạn, ổn định, ưu tiên các lĩnh vực như:

- *Về kinh tế*: Phát triển sản xuất, đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; đảm bảo nước sinh hoạt và môi trường sống.

- *Về văn hóa xã hội*: Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển toàn diện các lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe; bảo tồn, phát triển giá trị văn hóa của các dân tộc, quan tâm đầu tư phát triển thể dục, thể thao, du lịch trong vùng đồng bào dân tộc và biên giới.

- *Về an ninh quốc phòng*: Giữ vững an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, đặc biệt chú trọng ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời việc lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để phá hoại khối đại đoàn kết giữa các dân tộc làm mất ổn định xã hội. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo an ninh, quốc phòng.

- *Về xây dựng hệ thống chính trị*: Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ công chức người dân tộc thiểu số có đủ năng lực, trình độ vào làm việc và giữ cương vị lãnh đạo trong cơ cấu hệ thống chính trị.

5. Thực hiện tốt chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011; Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới. Phát huy tốt vai trò của đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức triển khai thực hiện và giám sát việc thực hiện các chính sách trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tập trung đầu tư phát triển địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới; xây dựng và củng cố đội ngũ cán bộ xã; nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên ở cơ sở; thường xuyên quan tâm động viên các già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của lực lượng người có uy tín.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ban Dân tộc:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện tốt công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh; chủ động xây dựng kế hoạch và hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, các chương trình, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, đồng thời sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện các chính sách dân tộc đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu phân bổ nguồn vốn thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh. Rà soát và đề xuất việc thực hiện các chính sách, chương trình, dự án liên quan đến công tác dân tộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bổ sung biên chế cho các cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở nhằm củng cố, xây dựng hoàn thiện hệ thống làm công tác dân tộc theo Thông tư liên tịch số 04/2010/TTLT-UBND-BNV ngày 17/9/2010 của Ủy ban Dân tộc - Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể xây dựng “Chương trình phối hợp công tác” nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, tổ chức trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính cân đối bố trí nguồn vốn thực hiện các chương trình dự án đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tham mưu, đề xuất việc phân khai các nguồn vốn đầu tư thuộc lĩnh vực dân tộc và lồng ghép các nguồn vốn đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan tổ chức thẩm định các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch phát triển ngành, sản phẩm chủ lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới.

3. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các sở, ngành liên quan rà soát, đề xuất xây dựng cơ chế quản lý sử dụng các nguồn vốn thực hiện chính sách, chương trình, dự án phù hợp với điều kiện vùng dân tộc thiểu số và vùng biên giới. Bố trí

kinh phí đối ứng của địa phương thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Trung ương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm.

- Ưu tiên cân đối các nguồn lực cho thực hiện các chính sách dân tộc.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các nguồn vốn.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai tốt chương trình bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư trên địa bàn tỉnh.
- Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên cơ sở ưu tiên, bố trí nguồn vốn thực hiện xây dựng các công trình nước sinh hoạt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh.
- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh thu hồi phần diện tích đất không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả của các công ty nông, lâm nghiệp, giao lại cho các địa phương quản lý, sử dụng theo quy hoạch, trong đó ưu tiên giải quyết đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất.
- Đề xuất ban hành cơ chế hỗ trợ đồng bộ về giống cây trồng, vật nuôi gắn với đầu tư chuồng trại và hỗ trợ vật tư sản xuất nông nghiệp khác; phát triển và nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh, chế biến tiêu thụ sản phẩm có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện từng vùng.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ học nghề, tạo việc làm, hỗ trợ người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó ưu tiên các đối tượng người nghèo, người dân tộc thiểu số thuộc các huyện nghèo, xã nghèo, thôn đặc biệt khó khăn.
- Phối hợp với Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các chương trình dự án về giảm nghèo, dạy nghề cho các địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới; hướng dẫn lồng ghép nguồn lực của các chương trình, dự án trên địa bàn; đẩy mạnh các hình thức huy động nguồn lực từ cộng đồng, doanh nghiệp để thực hiện mục tiêu giảm nghèo, phát triển nguồn nhân lực.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố cân đối, bố trí quỹ đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trong phương án điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) cấp tỉnh và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thành phố trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Tăng cường quản lý khai thác khoáng sản ở vùng dân tộc và miền núi, không cấp phép đối với các hoạt động, dự án gây ảnh hưởng tiêu cực tới đời sống của người dân và môi trường sinh thái.

7. Sở Nội vụ:

- Chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc thực hiện đúng theo Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND, ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ và Ủy ban Dân tộc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11, Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc.

- Chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc tham mưu xây dựng chính sách đặc thù đối với cán bộ nữ, trẻ, người dân tộc thiểu số đi học theo Quyết định số 1538-QĐ/TU ngày 14/01/2015 của Tỉnh ủy về việc ban hành Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ, trẻ, người dân tộc thiểu số đến năm 2020.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan tham mưu đề xuất các chính sách đặc thù nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới.

9. Sở Y tế:

- Rà soát, đề xuất nghiên cứu, bổ sung chính sách đào tạo nguồn nhân lực y tế cho vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn theo chế độ cử tuyển.

- Tham mưu đề xuất đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất và cung cấp trang thiết bị cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chế độ khám, chữa bệnh cho hộ nghèo người dân tộc thiểu số vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg và Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ trực tiếp đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo vùng khó khăn, nhất là các dân tộc thiểu số rất ít người trong việc khám, chữa bệnh.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và các huyện, thành phố triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, Thể thao, Du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 10/4/2013.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách đặc thù, ưu tiên đầu tư, hỗ trợ vốn ngân sách Nhà nước để bảo tồn, phát huy văn hóa của các dân tộc thiểu số, trong đó chú trọng các dân tộc ít người có nguy cơ bị mai một bản sắc; quy hoạch, bảo tồn phát triển làng văn hóa gắn với du lịch, ưu tiên xây dựng, phát triển các loại hình du lịch có sự tham gia của cộng đồng các dân tộc thiểu số, đồng thời hỗ trợ, bảo vệ giữ gìn môi trường tự nhiên, môi trường văn hóa.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành triển khai thực hiện quy hoạch phát triển du lịch đã được UBND tỉnh phê duyệt. Đẩy mạnh công tác quảng bá, đa dạng hoá các loại hình hoạt động và sản phẩm du lịch. Khai thác hợp lý các tiềm năng du lịch trên cơ sở đầu tư, tôn tạo và nâng cấp hoàn chỉnh các di tích lịch sử - văn hoá - danh lam thắng cảnh, phát triển mô hình du lịch cộng đồng làng, thôn du lịch sinh thái, phát triển dịch vụ du lịch nhằm nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, thể thao và hỗ trợ các hoạt động thể dục thể thao cơ sở ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi và biên giới.

11. Sở Công thương:

- Phối hợp với các ngành chức năng, UBND các huyện, thành phố tham mưu đề xuất chương trình phát triển thương mại vùng dân tộc và miền núi theo hướng ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng, hỗ trợ tiếp cận thị trường, chính sách đặc thù hỗ trợ thương nhân kinh doanh tại vùng dân tộc, miền núi, mô hình gắn kết các chủ thể tham gia vào quá trình sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm.

- Tập trung đầu tư phát triển hệ thống điện cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới, chú trọng các vùng di dân tái định cư thủy điện, thủy lợi.

- Đề xuất chính sách khuyến khích ưu đãi cho hộ tư nhân, các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh, dịch vụ ở các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Tạo điều kiện thuận lợi các hình thức liên doanh, liên kết để huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển.

- Tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động của công tác khuyến công, hỗ trợ phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp ở vùng đồng bào dân tộc.

- Xây dựng chương trình phát triển thương mại vùng dân tộc và miền núi theo hướng ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng, hỗ trợ tiếp cận thị trường, chính sách đặc thù hỗ trợ thương nhân kinh doanh tại vùng dân tộc, miền núi, mô hình gắn kết các chủ thể tham gia vào quá trình sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm.

12. Sở Giao thông vận tải:

- Tham mưu cơ chế, chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư hỗ trợ xây dựng hệ thống giao thông, cầu treo dân sinh trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố kiểm tra, theo dõi, giám sát chặt chẽ việc quản lý chất lượng các công trình giao thông ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc và biên giới.

13. Sở Xây dựng:

- Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người nghèo, ưu tiên cho đối tượng là hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng quy hoạch thôn, làng vùng dân tộc, miền núi theo tiêu chí của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, giám sát chặt chẽ việc quản lý chất lượng xây dựng các công trình xây dựng ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc và biên giới.

14. Sở Khoa học và Công nghệ:

Tham mưu cho UBND tỉnh thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, bảo quản, chế biến nông lâm sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả và sức cạnh tranh trên thị trường, góp phần xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho cộng đồng dân cư ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số bằng các giải pháp khoa học và công nghệ.

Đẩy nhanh tiến độ áp dụng các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, văn hóa các dân tộc thiểu số vào thực tiễn có hiệu quả.

15. Sở Ngoại vụ: Chủ trì phối hợp với UBMTTQVN tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh và các ngành, các huyện biên giới đẩy mạnh hợp tác quốc tế, hoạt động ngoại giao nhân dân; tăng cường giao lưu thắt chặt tình đoàn kết giữa các dân tộc vùng biên giới với hai nước Lào và Campuchia; thông qua công tác thông tin đối ngoại tăng cường tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc.

16. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tăng cường công tác tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo về công tác đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin, truyền thông đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các xã đặc biệt khó khăn, vùng biên giới.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền bằng các hình thức, phương thức phù hợp với từng vùng, từng dân tộc và bằng tiếng các dân tộc thiểu số ở địa phương; chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới.

17. Sở Tư pháp: Chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý phù hợp với đồng bào vùng dân tộc thiểu số.

18. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Kon Tum:

- Phối hợp tốt với các sở, ban, ngành có liên quan, các tổ chức Hội, đoàn thể nhận ủy thác triển khai thực hiện tốt các chương trình tín dụng chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo đúng quy trình, quy định.

- Tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất với các cơ quan Trung ương sửa đổi, bổ sung cơ chế tín dụng chính sách cho vay vốn đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với từng thời kỳ.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh chuyển nguồn ngân sách của tỉnh sang NHCSXH để cho vay hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số và bù, hỗ trợ lãi suất theo các chính sách của tỉnh.

19. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh:

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, các huyện có biên giới xây dựng biên giới vững mạnh, thế trận an ninh vững chắc trên cơ sở phát triển kinh tế của vùng biên kết hợp với bố trí dân cư. Chủ động triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động của Bộ Quốc phòng trên địa bàn tỉnh về “Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020” và Chương trình phối hợp giữa Ban Dân tộc với BCH bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Phối hợp với các lực lượng nắm chắc địa bàn, đối tượng, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và biên giới, tham mưu xử lý kịp thời, có hiệu quả các tình huống xảy ra ngay từ cơ sở. Làm tốt công tác vận động quần chúng, giúp đỡ nhân dân xóa đói, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện, vững mạnh về Quốc phòng - an ninh, làm nòng cốt xây dựng nền Quốc phòng toàn dân, nền Biên phòng toàn dân và gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc trong khu vực phòng thủ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Đề cao cảnh giác những âm mưu thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch và bọn phản động. Tăng cường công tác nắm tình hình, chỉ đạo phối hợp với các cấp các ngành, đoàn thể tập trung giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp nảy sinh liên quan đến an ninh trong vùng đồng bào dân tộc ngay từ cơ sở.

20. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum, Cổng thông tin điện tử tỉnh:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh, đặc biệt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực ... Nâng cao chất lượng, số lượng các buổi phát thanh, truyền hình bằng nhiều thứ tiếng dân tộc. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài phản ánh về các gương điển hình tiên tiến là người dân tộc thiểu số có thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch lồng ghép đưa nội dung bảo vệ môi trường vào nội dung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

21. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh tăng cường tập hợp, vận động đồng bào các dân tộc đẩy mạnh thực hiện các

phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc phát động; nêu cao ý chí tự lực, tự cường, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Chủ động đưa nội dung kế hoạch này vào chương trình các lớp tập huấn của các cấp hội, tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền phù hợp, vận động đồng bào các dân tộc thực hiện tốt các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

- Phối hợp tăng cường phát huy vai trò giám sát nhân dân trong quá trình thực hiện các chính sách đầu tư trên địa bàn và biểu dương khen thưởng kịp thời những điển hình tiên tiến, tuyên truyền nhân rộng những mô hình tiêu biểu trong cộng đồng các dân tộc thiểu số.

- Chăm lo, bồi dưỡng và phát huy vai trò của những người tiêu biểu, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số để nâng cao chất lượng các cuộc vận động, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

22. UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ và lồng ghép các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn. Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn đến năm 2015, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, chương trình, dự án chính sách dân tộc giai đoạn 2016 - 2020.

- Có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc theo quy định của pháp luật, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện tốt các chính sách dân tộc trên địa bàn.

- Khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá, gắn phát triển kinh tế với giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội, môi trường, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh; cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho đồng bào các dân tộc một cách bền vững.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, vận động nhân dân giám sát cộng đồng, thông qua thực hiện chương trình nâng cao năng lực cán bộ xã, năng lực cộng đồng, nâng cao dân trí. Tập trung hướng dẫn chỉ đạo các xã thôn, làng xây dựng qui chế quản lý khai thác, bảo dưỡng, sử dụng các công trình đã được đầu tư có hiệu quả.

- Huy động mọi nguồn lực, đảm bảo ổn định và phát triển. Tranh thủ nguồn vốn đầu tư có mục tiêu từ Ngân sách Trung ương, địa phương, đẩy mạnh xã hội hoá các lĩnh vực có đủ điều kiện nhằm huy động tối đa các nguồn vốn từ xã hội vào đầu tư phát triển vùng dân tộc.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, xây dựng điểm xã dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh ứng dụng tiên bộ

khoa học - công nghệ trong tất cả các ngành kinh tế, xã hội, giáo dục, y tế, phát triển nông thôn. Kết hợp hài hoà giữa phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc với bảo vệ môi trường.

- Xây dựng và tăng cường hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá từ huyện, thành phố đến xã, thị trấn, phường. Chú trọng nâng cao đời sống văn hoá tinh thần ở nông thôn, vùng khó khăn. Thực hiện tốt các chính sách về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, ngôn ngữ các dân tộc thiểu số.

- Tăng cường xây dựng hệ thống chính trị, tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của cơ quan quản lý công tác dân tộc. Thực hiện sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện chính sách, chương trình, dự án về công tác dân tộc trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và căn cứ Kế hoạch này để xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và hiệu quả đề ra; chủ động sơ kết, tổng kết đánh giá hoạt động, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ một năm (trước ngày 12 tháng 12 hàng năm) và thực hiện chế độ báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) gửi về Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

2. Giao Ban Dân tộc là cơ quan thường trực làm đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình, dự án được giao; đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hàng năm về UBND tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương đúng quy định.

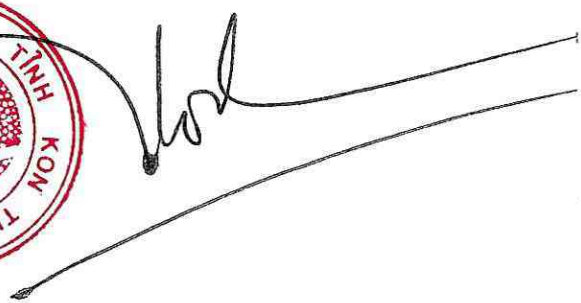
Yêu cầu các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nghiêm túc các nội dung trên./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VX4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Lê Thị Kim Đơn

